VẬN DỤNG NỘI DUNG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII VÀO GIẢNG DẠY TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - QUẢN TRỊ KINH DOANH

NGUYỄN THỊ THÙY DUNG
NGUYỄN THỊ HẢI YẾN
Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh

Nhận bài ngày 25/3/2025. Sửa chữa xong 05/4/2025. Duyệt đăng 15/5/2025.

Abstract

Promoting propaganda and studying Marxism-Leninism, Ho Chi Minh's ideology, and the Party and State's guidelines and policies is one of the important tasks in our Party's theoretical work today. . To contribute to protecting the Party's ideological foundation, applying and creatively developing Marxism-Leninism and Ho Chi Minh's thought in accordance with Vietnamese reality and bringing the Party's Resolution to life, we are required to We must deeply grasp the Resolution of the 13th Party Congress in the teaching of Marxist-Leninist Philosophy at the University of Finance and Business Administration today.

Keywords: *Advocacy, 12th National Congress, teaching, Marxist - Leninist Philosophy, University of Finance - Business Administration.*

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa ra quan điểm chỉ đạo: "Tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH… Đây là vấn đề có tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động". Triết học Mác-Lênin là một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác-Lênin, nền tảng lý luận và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng. Triết học Mác-Lênin được đưa vào chương trình đào tạo đại học, sau đại học và nhiều chương trình bồi dưỡng. Tuy nhiên, việc giảng dạy môn học này chưa thực sự hấp dẫn và người học chưa thấy hết giá trị nền tảng lý luận cũng như giá trị thực tiễn, dẫn đến một bộ phận người học lười và ngại học lý luận. Thực tiễn cho thấy, triết học không trực tiếp cung cấp các giải pháp công nghệ, không trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất, không trực tiếp thực hiện sự nghiệp CNH, HĐH, cho nên việc làm cho người học nhận thức đúng về vai trò của triết học trong đời sống xã hội là yêu cầu tất yếu của việc giảng dạy Triết học Mác-Lênin. Bởi vậy, giảng viên (GV) giảng dạy Triết học bên cạnh việc cần thường xuyên thu thập nguồn tài liệu về các sự kiện đang diễn ra hàng ngày, hàng giờ trên mọi lĩnh vực ở trong nước cũng như quốc tế, để cập nhật vào bài giảng, làm cho bài giảng phong phú và người học thấy tính thực tiễn của các môn Lý luận chính trị cần vận dụng nội dung các văn kiện, nghị quyết của Đảng vào bài giảng là cần thiết, vì đây là nguồn tài liệu chính thống và đáng tin cậy.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tính tất yếu của việc quán triệt Nghị quyết của Đảng vào giảng dạy Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh

Chủ nghĩa Mác-Lênin ra đời vào những năm 40 của thế kỷ XIX, trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử nhưng vẫn thể hiện được sức sống mãnh liệt bằng chính những thành tựu, giá trị khoa học, cách mạng,

Email: thuydungtckd@gmail.com

nhân văn. Những giá trị của Chủ nghĩa Mác-Lênin được thể hiện ở thế giới quan duy vật, phương pháp biện chứng, quan niệm duy vật về lịch sử, học thuyết giá trị thặng dư, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân... Sự vận dụng sáng tạo và khoa học Chủ nghĩa Mác-Lênin vào hoàn cảnh cụ thể cách mạng Việt Nam của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đem đến những thắng lợi cho dân tộc Việt Nam. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh, Nghị quyết đúng đắn đã đem đến thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước, sự xác định đúng đắn nhiệm vụ cách mạng của hai miền trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960), trong đó miền Bắc thực hiện cách mạng XHCN trở thành hậu phương, miền Nam thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trở thành tiền tuyến có vai trò quyết định trực tiếp trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước. Đường lối lãnh đạo khoa học, đúng đắn của Đảng đã đem đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, non song thu về một mối (30/4/1975).

Đại hội XIII của Đảng (năm 2021) qua gần 40 năm đổi mới, Đảng ta khẳng định: "*Lý luận về đường lối đổi mới, về CNXH và con đường đi lên CNXH của Việt Nam ngày càng được hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa*" [1]. Như vậy, đường lối đổi mới đất nước cũng là cơ sở lý luận quan trọng để chúng ta tiếp tục kiên định con đường đi lên CNXH. Mặt khác, kiên định con đường đi lên CNXH đòi hỏi Đảng ta phải phải kiên định đường lối đổi mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, giành độc lập, tự do cho dân tộc, đưa đất nước thống nhất và bước vào thời kỳ quá độ lên CNXH. Sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta sau gần 40 năm đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; đã tập trung giải quyết tốt các mối quan hệ lớn trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN, phản ánh đúng quy luật tất yếu khách quan về mối quan hệ giữa đổi mới và phát triển, giữa độc lập dân tộc gắn liền với CNXH và đường lối đổi mới ở Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: "Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay" [2]. Sau hơn 90 năm xây dựng và trưởng thành gắn liền với vận mệnh dân tộc, cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn kiên định với những nguyên tắc xây dựng đảng kiểu mới của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Những nguyên tắc này không cứng nhắc mà có sự bổ sung, phát triển trong từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể.

2.1.1. Xuất phát từ yêu cầu phát triển và bản chất của triết học Mác-Lênin

Việc quán triệt quan điểm của Đảng trong giảng dạy triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh là xuất phát từ yêu cầu phát triển và bản chất của triết học Mác-Lênin. Mối liên hệ giữa triết học và các quan điểm của Đảng trong giảng dạy Triết học Mác-Lênin có thể được tạo ra khi quan điểm của Đảng được nhiều nguyên lý triết học Mác-Lênin luận chứng. Lịch sử cho thấy, triết học ra đời do nhu cầu của thực tiễn xã hội. Trong lịch sử nhân loại đã xuất hiện nhiều trường phái triết học nhưng triết học nào cũng là sự phản ánh tồn tại xã hội, do tồn tại xã hội quyết định; cái khác nhau chỉ là ở chỗ, trường phái triết học nào phản ánh một cách đầy đủ và đúng đắn tồn tại xã hội. Giảng dạy và nghiên cứu triết học Mác-Lênin nếu không dựa vào những tài liệu thực tiễn được khái quát trong các quan điểm của Đảng thì sẽ không thể tiếp cận được những vấn đề lớn của thời đại, sẽ kìm hãm sự phát triển của triết học Mác-Lênin.

C.Mác từng khẳng định: "Vấn đề tìm hiểu xem tư duy của con người có thể đạt tới chân lý khách quan không, hoàn toàn không phải là một vấn đề lý luận mà là một vấn đề thực tiễn. Chính trong thực tiễn mà con người phải chứng minh chân lý" [1]. Đánh giá vai trò và ý nghĩa to lớn của lý luận chính trị, V.I.Lênin nhấn mạnh: "Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng". Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: "Lý luận phải liên hệ với thực tế. Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác-Lênin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tế là lý luận suông", đó là thứ lý thuyết xa rời thực tiễn và không giúp ích gì cho cuộc sống. Theo tinh thần của V.I.Lênin, chúng ta không được coi những nguyên lý của triết học Mác-Lênin là những giáo điều khô cứng, xa rời cuộc sống mà phải coi đó là một hệ thống lý luận khoa học và cách mạng, không ngừng phát triển cùng với sự phát triển của thực tiễn.

Thời gian qua, GV Lý luận chính trị tại Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh đã có nhận

thức đúng đắn vị trí, vai trò của môn học đã thường xuyên tìm các giải pháp nâng cao chất lượng môn học, đặc biệt chú trọng việc cụ thể hóa lý luận, gắn lý luận với thực tiễn, làm cho chất lượng các môn lý luận được giữ vững và nâng cao, nhiều bài giảng hay thu hút được sự quan tâm, chú ý, tích cực học tập của người học. Tuy nhiên, không ít GV mới chỉ trang bị đủ kiến thức cơ bản mà ít đưa các yếu tố thực tiễn vào để phân tích, định hướng tư tưởng và hướng dẫn hành động cho SV, dẫn đến nhiều bài giảng thiếu sức sống, không thuyết phục, không theo kịp sự vận động của thực tiễn đang là một hiện tượng khá phổ biến hiện nay. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đánh giá: "Nội dung chương trình giáo dục và đào tạo còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành".

2.1.2. Triết học Mác-Lênin là vũ khí lý luận của Đảng

Những thế lực thù địch thường xuyên tạc, bóp méo, phủ nhận quan điểm của Đảng. Triết học Mác-Lênin có nhiệm vụ làm sáng tỏ cơ sở khoa học trong các quan điểm của Đảng. C.Mác đã nói: "Giống như triết học thấy giai cấp vô sản là vũ khí vật chất của mình, giai cấp vô sản cũng thấy triết học là vũ khí tinh thần của mình". Quán triệt quan điểm của Đảng trong giảng dạy Triết học Mác-Lênin còn làm cho bài giảng có được nội dung sinh động, thiết thực, tránh tình trạng lý thuyết suông, khô khan, nhàm chán, giúp người học nắm chắc nội dung triết học và ý nghĩa sâu sắc của nó. Có thể khẳng định rằng, trong giảng dạy Triết học Mác-Lênin, nếu chưa quán triệt được các quan điểm của Đảng thì chưa thể coi là một bài giảng đầy đủ và hoàn thiện. Như vậy, quán triệt quan điểm của Đảng trong giảng dạy Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh là sự kết hợp những nội dung khoa học của triết học Mác-Lênin với các quan điểm của Đảng được thể hiện trong các văn kiện đại hội nhằm làm sáng tỏ cơ sở thực tiễn của các nguyên lý triết học Mác-Lênin cũng như cơ sở lý luận trong quan điểm của Đảng.

2.2. Vận dụng nội dung Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII vào giảng dạy Triết học Mác-Lênin tại Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh

2.2.1. Ý nghĩa phương pháp luận rút ra từ lý luận của phép biện chứng duy vật thể hiện trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng

a. Quan điểm toàn diện

Quan điểm toàn diện có ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ nguyên lý về mối liên hệ phổ biến của phép biện chứng duy vật. Quan điểm này đòi hỏi khi xem xét sự vật, hiện tượng phải xem xét các mặt, các mối liên hệ của nó và phải biết được đâu là mối liên hệ cơ bản chủ yếu để từ đó nắm được bản chất của sự vật. Trong tác phẩm "Những người bạn dân là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?" V.I.Lênin đã nhận ra và phê phán những sai lầm của các nhà xã hội học chủ quan là không có quan điểm toàn diện, quan điểm biện chứng trong nhận thức xã hội, lịch sử đã không phân biệt được những hiện tượng nào là quan trọng và những hiện tượng nào là không quan trọng. Trong hoạt động thực tiễn, quan điểm toàn diện đòi hỏi chúng ta phải đưa ra những giải pháp đồng bộ, sử dụng nhiều biện pháp khác nhau nhưng có trọng tâm, trọng điểm để có thể cải tạo sự vật, hiện tượng một cách hiệu quả nhất.

Quan điểm toàn diện thể hiện rõ trong nội dung về phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ Đại hội XIII và những năm tiếp theo của Đảng: "Chiến lược phát triển tổng thể của đất nước ta là đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững đất nước; bảo đảm gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên". Đảng ta cũng xác định "Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để sớm hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN"; "phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết chặt chẽ, hiệu quả giữa các khu vực, các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh" [3].

Trên cơ sở xác định vai trò của các thành phần kinh tế, quán triệt quan điểm toàn diện, Đảng ta đã đưa ra chiến lược xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp đối với từng thành phần kinh tế. Đảng ta nêu rõ: "Tiếp tục phát huy vai trò của các doanh nghiệp nhà nước trong việc hình thành và mở rộng các chuỗi sản xuất, cung ứng và chuỗi giá trị, nhất là trong những ngành, lĩnh vực then chốt Nhà nước cần

nắm giữ. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, lớn mạnh về quy mô, nâng cao về chất lượng. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác mà trọng tâm là hợp tác xã, hỗ trợ phát triển kinh tế hộ, liên kết hộ. Chuyển trọng tâm chính sách thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài từ số lượng sang chất lượng, ưu tiên các dự án có công nghệ hiện đại, công nghệ và giá trị gia tăng cao, mô hình quản trị hiện đại, có tác động lan tỏa, kết nối với khu vực kinh tế trong nước".

Để thực hiện định hướng đề ra tại Đại hội XIII, Đảng ta đã khẳng định cần giải quyết và phát triển toàn diện, hài hòa các mặt, mối quan hệ xã hội: "xử lý tốt các mối quan hệ lớn: giữa ổn định, đổi mới và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng XHCN; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất XHCN; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ; và đặc biệt, mối quan hệ mới được được bổ sung lần này là mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội".

b. Quan điểm phát triển

Quan điểm phát triển có ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ nguyên lý về sự phát triển của phép biện chứng duy vật. Quan điểm này đã chỉ ra mọi sự vật, hiện tượng đều nằm trong khuynh hướng vận động, phát triển nên khi xem xét bất kỳ sự vật, hiện tượng nào cũng phải đặt chúng trong sự vận động, phát triển, vạch ra xu hướng biến đổi, chuyển hóa của chúng. Quan điểm phát triển đòi hỏi không chỉ nắm bắt những cái hiện đang tồn tại ở sự vật mà còn phải thấy rõ khuynh hướng phát triển trong tương lai của chúng, thấy được những biến đổi đi lên cũng như những biến đổi có tính chất thụt lùi để có những giải pháp tạo điều kiện thúc đẩy sự vật phát triển theo hướng tích cực hoặc kìm hãm sự vận động, biến đổi theo hướng tiêu cực. Lý luận này được thể hiện rất rõ trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng.

Đại hội XIII đã không chỉ nhận thức được bối cảnh hiện tại mà còn chỉ ra xu thế của thời đại, từ đó xây dựng định hướng phát triển: "Cục diện thế giới tiếp tục biến đổi theo xu hướng đa cực, đa trung tâm; các nước lớn vẫn hợp tác, thỏa hiệp nhưng đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau gay gắt hơn…; kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, suy thoái nghiêm trọng và có thể còn kéo dài do tác động của đại dịch Covid-19. Các quốc gia, nhất là các nước lớn điều chỉnh lại chiến lược phát triển, giảm bớt sự phụ thuộc bên ngoài, làm thay đổi các chuỗi cung ứng. Cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại, tranh giành thị trường, các nguồn tài nguyên, công nghệ, nhân lực chất lượng cao, thu hút đầu tư nước ngoài giữa các nước ngày càng quyết liệt, tác động mạnh mẽ đến chuỗi sản xuất và phân phối toàn cầu".

Quan điểm phát triển yêu cầu phải phân chia quá trình phát triển của sự vật thành những giai đoạn để tìm cách tác động, giải pháp phù hợp nhằm thúc đẩy sự phát triển của sự vật, hiện tượng. Đại hội XIII của Đảng đã xác định mục tiêu cụ thể qua các giai đoạn: Đến năm 2025 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; Đến năm 2030 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình cao; Đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

2.2.2. Nội dung của chủ nghĩa duy vật lịch sử thể hiện trong Văn kiện XIII của Đảng

Quy luật của chủ nghĩa duy vật lịch sử có tính phổ biến, tác động đến toàn bộ tiến trình phát triển lịch sử của nhân loại là quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Quy luật này chỉ ra rằng lực lượng sản xuất quyết định quan hệ sản xuất, tương ứng với mỗi trình độ phát triển của lực lượng sản xuất phải thiết lập một quan hệ sản xuất phù hợp với nó. Lý luận này là cơ sở quan trọng cho việc thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta. Điều này được Đại hội Đảng XIII xác định nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta là "nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của nhà nước pháp quyền XHCN vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Nền kinh tế thị trường định hướng XHCN Việt Nam có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó: kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố, phát triển; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội".

Theo triết học Mác-Lênin, khoa học là yếu tố trong lực lượng sản xuất ngày càng đóng vai trò quan trọng, trở thành "lực lượng sản xuất trực tiếp" làm thay đổi đời sống xã hội cũng như hoạt động sản xuất vật chất của con người. Việc cần thiết phải tập trung phát triển khoa học công nghệ, tạo nền tảng cho sản xuất vật chất hiệu quả, kinh tế tăng trưởng đã được Đại hội XIII đề cập đến trong phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội: "phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế…; phát triển mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chính của tăng trưởng kinh tế".

Sự tác động trở lại của kiến trúc thượng tầng đến cơ sở hạ tầng trong triết học Mác-Lênin thể hiện ở chỗ tất cả các yếu tố cấu thành kiến trúc thượng tầng đều có khả năng tác động trở lại cơ sở hạ tầng, củng cố và phát triển cơ sở hạ tầng đã sinh ra nó. Việc hoàn thiện kiến trúc thượng tầng để phát huy vai trò của nó được Đảng ta cụ thể hóa trong đột phá chiến lược: "Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách nhằm tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển…".

Vấn đề con người - vai trò của quần chúng nhân dân trong lịch sử đã được chủ nghĩa Mác-Lênin chỉ ra là chủ thể sáng tạo chân chính ra lịch sử: quần chúng nhân dân là lực lượng sản xuất cơ bản của xã hội, trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất - là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội. Họ là động lực cơ bản của mọi cuộc cách mạng xã hội. Hơn thế, quần chúng nhân dân còn là người sáng tạo ra những giá trị văn hoá tinh thần, là nguồn cảm hứng cho sự sáng tạo giá trị tinh thần, là người lưu truyền các giá trị văn hóa tinh thần. Xét từ kinh tế đến chính trị, từ hoạt động vật chất đến tinh thần, quần chúng nhân dân luôn đóng vai trò quyết định trong lịch sử.

Hồ Chí Minh cũng đã nói: "Có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy cũng làm được. Không có, thì việc gì làm cũng không xong. Dân chúng biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ mà những người tài giỏi, những đoàn thể to lớn, nghĩ mãi không ra". Đảng và Nhà nước ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng luôn đề cao tư tưởng "lấy dân làm gốc"; luôn giáo dục cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần vai trò của quần chúng nhân dân, phát huy vai trò của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Điều này lại tiếp tục được khẳng định trong Văn kiện XIII của Đảng: "Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc quan điểm "dân là gốc"; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kiên trì thực hiện phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" [4].

Theo triết học Mác-Lênin, con người vừa là sản phẩm của lịch sử, vừa là là chủ thể của lịch sử. Có thể nói con người là trung tâm, là nguồn lực quan trọng nhất. Quan điểm này được Đảng ta chỉ rõ: "Phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững".

Nguyên lý của chủ nghĩa duy vật lịch sử là ý thức xã hội do tồn tại xã hội quyết định nhưng có tính độc lập tương đối và tác động trở lại tồn tại xã hội. Thực tế cho thấy, nếu sự phát triển kinh tế chỉ vì mục tiêu kinh tế thuần túy thì sẽ để lại những tác động tiêu cực cho xã hội, trong đó có đời sống văn hóa tinh thần. Bởi vậy, việc phát huy các giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống là thiết yếu để thúc đẩy sự phát triển của tồn tại xã hội. Điều này được khẳng định trong Văn kiện Đại hội: "Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hóa vùng đồng bằng dân tộc thiểu số".

3. Kết luận

Giảng dạy Lý luận chính trị tại Trường Đại học Tài chính - Quản trị kinh doanh giữ vai trò rất quan trọng trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, bồi đắp nền tảng tư tưởng, tinh thần, hình thành phẩm chất, nhân cách, đạo đức cách mạng cho các thế hệ SV, góp phần quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo. Các nội dung giáo dục Lý luận chính trị nói chung, Triết học Mác-Lênin nói riêng có tính khái quát, trừu tượng cao để cụ thể hóa lý luận, sáng tỏ vai trò dẫn dắt, soi đường của lý luận với sự phát triển của xã hội, qua đó giúp người học dễ nắm được bản chất vấn đề, vận dụng tốt trong thực tiễn, lý luận phải được cụ thể hóa, nghĩa là giảng dạy Lý luận chính trị phải luôn trong mối quan hệ biện chứng với thực tiễn, gắn chặt với thực tiễn, lấy thực tiễn để chứng minh. Quán triệt quan điểm của Đảng trong giảng dạy Triết học Mác-Lênin còn là một nguyên tắc phương pháp luận quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn học này, góp phần thực hiện tốt hơn vai trò của triết học đối với việc hiện thực hóa nghị quyết của Đảng. Việc quán triệt này phụ thuộc vào nhiều yếu tố, song cơ bản vẫn là ở GV cần phải nghiên cứu một cách nghiêm túc cả lý luận triết học lẫn các văn kiện đại hội Đảng nhằm cập nhật những chủ trương mới của Đảng vào giáo trình để nội dung bài giảng có tính thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII* (tập 1), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr. 33.

[2] *C.Mác và Ph.Ăngghen Toàn tập* (tập 20, 1994), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 489.

[3] *V.I.Lênin Toàn tập* (tập 1, 1974), NXB Tiến bộ, Matxcơva, tr. 162.

[4] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 5, 2000), NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 295.

[5] Nguyễn Thị Như Huế (2021), *Vận dụng nội dung Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII vào giảng dạy Triết học Mác-Lênin,* Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, tháng 8.

GIẢI PHÁP ĐỂ HIỆN THỰC HÓA TƯ DUY ĐỘT PHÁ...

Tiếp theo trang 7

6. Kết luận

Nghị quyết số 26-NQ/TW về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 thể hiện tư duy đột phá mới của Đảng trong phát triển vùng. Tư duy đột phá này được thể hiện qua cách tiếp cận tổng thể và hệ thống trong nhận diện tiềm năng lợi thế của vùng, định hướng phát triển và các giải pháp thực hiện. Nghị quyết đã tạo ra định hướng quan trọng để vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, đặc biệt là về kinh tế biển, năng lượng tái tạo và du lịch. Những tư duy đột phá trong Nghị quyết không chỉ phù hợp với xu thế phát triển của thời đại mà còn đáp ứng được yêu cầu phát triển của vùng trong bối cảnh mới, sẽ là chìa khóa quan trọng để đưa vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ phát triển nhanh và bền vững, trở thành vùng phát triển năng động của cả nước trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

[1] Tổng cục Thống kê (2022), *Niêm giám Thống kê năm 2022*, NXB Thống kê, Hà Nội.

[2] Lê Xuân Hoa (2023), *Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị tạo bước đột phá phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ*, nguồn: https://lyluanchinhtri.vn, ngày 15/12/2023.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), *Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị "Về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"*.

[4] Chính phủ (2022), *Nghị quyết số 168-NP/CP ngày 29/12/2022 Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/ 11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, Hà Nội.

[5] *Tạo chuyển biến đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ*, nguồn: https://laodong.vn, ngày 16/11/2022.